**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Mẫu số: 01/QT-LNCL**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2016/TT-BTC ngày 11/4/2016 của Bộ Tài chính)*

**TỜ KHAI QUYẾT TOÁN LỢI NHUẬN SAU THUẾ CÒN LẠI SAU KHI TRÍCH LẬP CÁC QUỸ PHẢI NỘP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CỦA DOANH NGHIỆP DO NHÀ NƯỚC NẮM GIỮ 100% VỐN ĐIỀU LỆ**

[01] Kỳ tính lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ: ….từ…đến…

[02] Lần đầu □            [03] Bổ sung lần thứ: □

[04] **Tên người nộp thuế:**.......................................................................................

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| [05] Mã số thuế: |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

[06] Địa chỉ:

[07] Quận/huyện:.................................. [08] tỉnh/thành phố:.....................................

[09] Điện thoại:...................... [10] Fax:........................ [11] Email:..........................

[12] **Tên đại lý thuế (nếu có):**.................................................................................

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| [13] Mã số thuế: |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

[14] Địa chỉ:

[15] Quận/huyện:.................................. [16] tỉnh/thành phố:.....................................

[17] Điện thoại:...................... [18] Fax:........................ [19] Email:..........................

[20] Hợp đồng đại lý thuế số:................. ngày…….. tháng…….. năm……..

*Đơn vị tiền: đồng Việt Nam*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chỉ tiêu** | **Mã số** | **Số tiền** |
| (1) | (2) | (3) | (4) |
| **1** | **Lợi nhuận sau thuế TNDN** | **[21]** |  |
| **2** | **Các khoản phân phối, trích lập các quỹ theo quy định được trừ ([22]=[23]+[24]+…+[28])** | **[22]** |  |
| 2.1 | Chia lãi cho các thành viên góp vốn liên kết theo quy định của hợp đồng kinh tế (nếu có) | [23] |  |
| 2.2 | Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế | [24] |  |
| 2.3 | Trích quỹ đặc thù theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ (nếu có) | [25] |  |
| 2.4 | Trích quỹ đầu tư phát triển | [26] |  |
| 2.5 | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi | [27] |  |
| 2.6 | Trích quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên | [28] |  |
| **3** | **Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ phải nộp ngân sách nhà nước([29]=[21]-[22])** | **[29]** |  |
| **4** | **Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ đã tạm nộp trong năm** | **[30]** |  |
| **5** | **Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ còn phải nộp ngân sách nhà nước ([31]=[29]-[30])** | **[31]** |  |
| **6** | **20% số lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ phải nộp ngân sách nhà nước ([32]=[29]\*20%)** | **[32]** |  |
| **7** | **Chênh lệch giữa số lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ còn phải nộp ngân sách nhà nướcvới 20% số lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ phải nộp ngân sách nhà nước ([33]=[31]-[32])** | **[33]** |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **8.Tiền chậm nộp của khoản chênh lệch từ 20% trở lên đến ngày hết hạn nộp lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ theo quyết toán (trường hợp nộp lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ theo quyết toán trước thời hạn thì tính đến ngày nộp lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ)** | | |
|  | [M1] Số ngày chậm nộp………...ngày, từ ngày………..đến ngày ……. | |
|  | [M2] Số tiền chậm nộp: ................ |  | |  |

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

|  |  |
| --- | --- |
| **NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ** Họ và tên:………… Chứng chỉ hành nghề số:…………… | *Ngày…… tháng…… năm……* **NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ** Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có) |